

Số: 35/EIFMC/2021

V/v: Báo cáo hoạt động Quỹ ENF

-----***-----
Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19/07/2021

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (Quý II Năm 2021)

(Theo mẫu Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 181/2015/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2015 của Bộ Tài chính)

I. Thông tin chung về Quỹ

1. Mục tiêu:

Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (“Quỹ”) hướng đến việc gia tăng một cách ổn định và bền vững về vốn thông qua chiến lược đầu tư đa dạng hóa các loại tài sản trong danh mục đầu tư của Quỹ. Với phương pháp phân bổ tài sản linh hoạt này, Quỹ sẽ tận dụng các cơ hội gia tăng lợi nhuận khi thị trường tăng trưởng, đồng thời hạn chế rủi ro thất thoát vốn khi thị trường có những dấu hiệu không khả quan.

2. Hiệu quả hoạt động:

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2021, Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ đã tăng 31.56% so với Giá trị tài sản ròng của Quỹ tại ngày 31 tháng 12 năm 2020.

3. Chiến lược đầu tư:

Chiến lược đầu tư của Quỹ là “phân bổ tài sản hợp lý” và “chọn lựa Tài sản Mục tiêu”. Quỹ sẽ áp dụng chiến lược phân bổ và cơ cấu tài sản một cách năng động để ứng phó với tình hình kinh tế vĩ mô và diễn biến của thị trường nhằm bảo toàn vốn và tận dụng tăng trưởng giá trị quỹ khi có cơ hội. Cụ thể, việc phân bổ tài sản của Quỹ được thực hiện như sau:

Loại tài sản	Tỷ lệ phân bổ
Cổ phiếu	từ 0 – 100%
Trái phiếu	từ 0 – 100%
Tiền và công cụ tiền tệ	0 – 49%

4. Phân loại Quỹ:

Quỹ hoạt động dưới hình thức quỹ đại chúng dạng quỹ mở và thời gian hoạt động không xác định.

5. Thời điểm bắt đầu hoạt động:

Quỹ được thành lập dưới hình thức quỹ đại chúng dạng quỹ mở theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Thành lập số 09/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam cấp ngày 25 tháng 3 năm 2014.

6. Quy mô Quỹ tại ngày lập báo cáo

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2021:

- Số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành: 6.788.778,08 chứng chỉ quỹ
- Tổng giá trị chứng chỉ quỹ theo mệnh giá: 67.887.780.800 đồng
- Tổng giá trị tài sản ròng: 208.183.649.105 đồng

7. Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ

Lợi nhuận của Quỹ được phân phối theo quyết định của Công ty Quản lý Quỹ và không có bất kỳ cam kết nào rằng lợi nhuận sẽ được phân phối. Nếu lợi nhuận được phân phối thì việc phân phối lợi nhuận của đợt đó không được hiểu là dự báo, dấu hiệu, khả năng phân phối lợi nhuận hay nội dung tương tự của Quỹ trong tương lai. Việc phân phối lợi nhuận của một đợt cụ thể không hàm ý sẽ có đợt phân chia lợi nhuận tương tự sau đó. Công ty Quản lý Quỹ có thể thay đổi tần suất và/hoặc mức lợi nhuận phân phối ít hơn so với số lợi tức của Quỹ.

Khi việc phân phối lợi nhuận Quỹ được tuyên bố và thực hiện, tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ sẽ được giảm đi tương ứng.

Lợi nhuận của Quỹ sẽ chỉ được phân phối khi Quỹ đã hoàn tất hoặc đủ khả năng tài chính để hoàn tất các nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác và Quỹ đã lập các quỹ dự phòng. Sau khi phân phối lợi nhuận, Quỹ phải đủ khả năng thanh toán các khoản nợ và nghĩa vụ đến hạn.

8. Lợi nhuận thuần thực tế phân phối cho Nhà đầu tư nắm giữ Chứng chỉ Quỹ

Trong kỳ, Quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận.

II. Số liệu hoạt động

1. Cơ cấu tài sản của Quỹ:

Cơ cấu tài sản của Quỹ	30/06/2021	30/06/2020	30/06/2019
Tiền và các khoản tương đương tiền	12,05%	27,72%	13,39%
Các khoản đầu tư	87,62%	71,93%	85,62%
Các khoản phải thu	0,34%	0,36%	1,00%
Cộng	100,00%	100,00%	100,00%

2. Chỉ tiêu hoạt động

Chỉ tiêu	30/06/2021	30/06/2020	30/06/2019
2.1. Giá trị tài sản ròng của Quỹ (VND)	208.183.649.105	129.790.173.779	137.782.305.731
2.2. Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành (Chứng chỉ quỹ-CCQ)	6.788.778,08	6.801.305,66	7.324.359,67
2.3. Giá trị tài sản ròng của một đơn vị CCQ (VND)	30.666	19.083	18.812
2.4. Giá trị tài sản ròng/CCQ cao nhất trong kỳ báo cáo (VND)	30.666	19.572	19.114
2.5. Giá trị tài sản ròng/CCQ thấp nhất trong kỳ báo cáo (VND)	26.094	17.484	18.390
2.9. Tổng tăng trưởng giá trị tài sản ròng/CCQ so với cùng kỳ năm trước (%)	60,70%	1,44%	2,49%
2.13. Chi phí hoạt động của quỹ/Giá trị tài sản ròng bình quân (%)	2,31	2,24	2,40
2.14. Tốc độ vòng quay danh mục (%)	67,75	6,07	28,65

3. Tăng trưởng qua các kỳ

Kỳ	Tổng tăng trưởng giá trị tài sản ròng/Chứng chỉ quỹ	Tăng trưởng giá trị tài sản ròng/Chứng chỉ quỹ hàng năm
- 1 năm	60,70%	60,70%
- 3 năm	67,07%	18,64%
- 5 năm	124,46%	10,80%
- Từ khi thành lập	206,66%	16,66%

4. Tăng trưởng hàng năm

Kỳ	30/06/2021 (%)	30/06/2020 (%)	30/06/2019 (%)	30/06/2018 (%)
Tỷ lệ tăng trưởng (%)/01 đơn vị CCQ	60,70%	1,44%	2,49%	6,12%

III. Mô tả thị trường

Tăng trưởng kinh tế Việt Nam quý 2 năm 2021 đạt 6,61% so với cùng kỳ năm trước, phần nào do được tính trên mức tăng trưởng thấp 0,39% quý 2 năm 2020 và đợt dịch bùng phát từ cuối tháng 4 chưa tác động nhiều. Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 4,11%, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 10,28%, khu vực dịch vụ tăng 4,30%. Tính chung 6 tháng đầu năm 2021, kinh tế trong nước tăng trưởng 5,64%. Đây là mức tăng trưởng tốt so với tốc độ tăng 1,82% của 6 tháng đầu năm 2020.

Chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) tháng 6 năm 2021 của Việt Nam giảm xuống mức 44,1 điểm từ mức 53,6 điểm trong tháng 3 năm 2021 và kết thúc thời kỳ tăng kéo dài 6 tháng. Đợt bùng phát dịch lần thứ 4 đã phần nào tác động đến tình hình sản xuất kinh doanh, làm ảnh hưởng đến số lượng đơn đặt hàng mới và triển vọng sản lượng sản xuất.

Tình hình giải ngân vốn đầu tư nước ngoài (FDI) duy trì đà tăng tích cực mặc dù các đợt tái bùng phát dịch vẫn ảnh hưởng phần nào đến việc nhà đầu tư nước ngoài vào Việt Nam. Giải ngân vốn FDI trong tháng 6 đạt 2,09 tỷ USD, tăng 7,2% so với cùng kỳ năm trước, nâng tổng vốn FDI thực hiện trong 6 tháng đầu năm ước đạt 9,24 tỷ USD, tăng 6,8% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục chiếm tỷ trọng cao nhất, khoảng 58,7% tổng vốn giải ngân FDI của cả nước.

Lạm phát bình quân 6 tháng đầu năm 2021 tăng 1,47% so với bình quân cùng kỳ năm 2020 và vẫn duy trì ổn định dưới mức lạm phát mục tiêu 4,0% cho năm 2021. Lạm phát tháng 6 tăng 0,19% so với tháng trước, và tăng 2,41% so với cùng kỳ. Trong 6 tháng đầu năm, Ngân hàng nhà nước Việt Nam (NHNN) vẫn giữ nguyên lãi suất điều hành và chính sách ổn định mặt bằng lãi suất hỗ trợ kinh tế phục hồi.

Trong quý 2 năm 2021, thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục có những diễn biến tích cực với mức tăng của chỉ số VNIndex là 18,2% nhờ vào kết quả lợi nhuận tích cực của các doanh nghiệp trong quý 1 và đặc biệt dòng tiền của nhà đầu tư tiếp tục được duy trì ở mức cao. Tính chung 6 tháng đầu năm, chỉ số VNIndex có mức tăng trưởng 27,6% và là một trong những thị trường chứng khoán có mức tăng tốt trong khu vực.

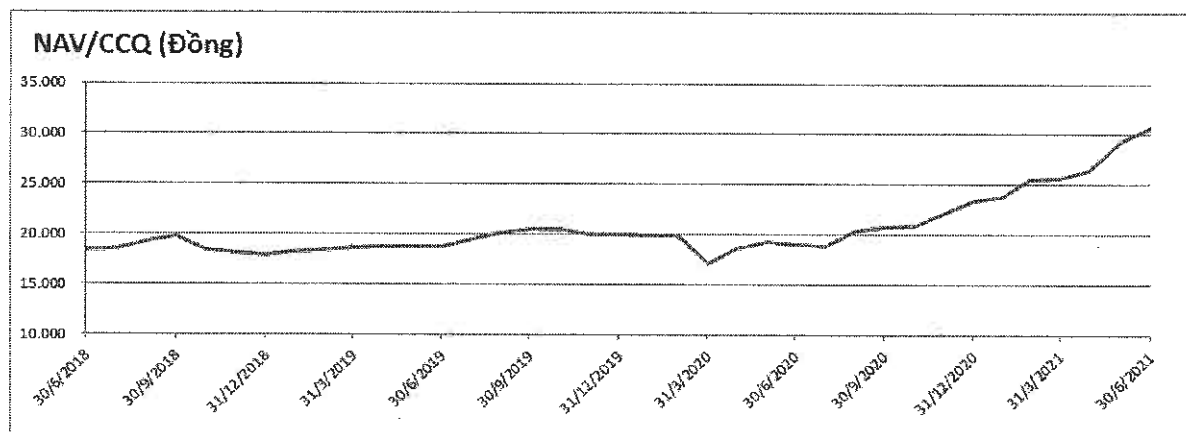
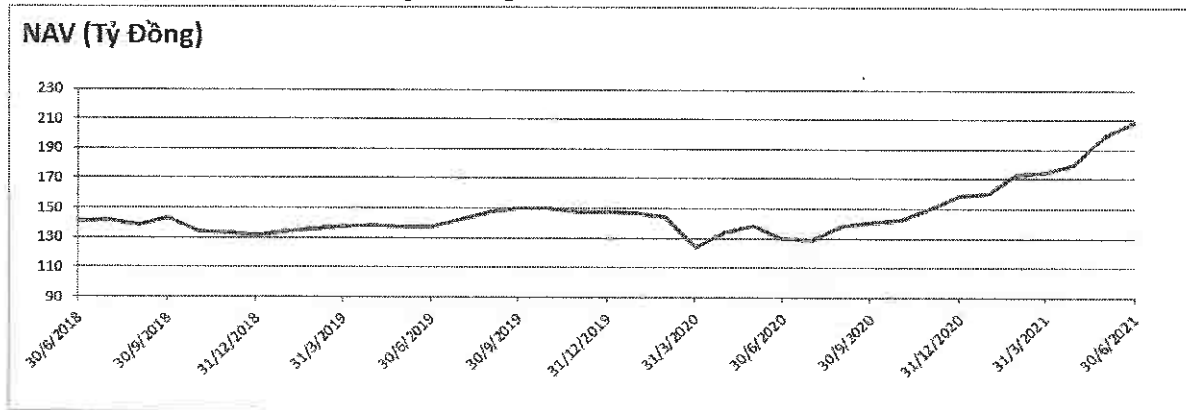
Ghi chú: Các số liệu nêu tại mục này được tổng hợp từ các nguồn sau đây: Tổng cục Thống kê Việt Nam, Bộ Kế hoạch Đầu tư và Bloomberg. Do số liệu này được tổng hợp từ bên thứ ba, mặc dù chúng tôi thận trọng xem xét, thẩm định, đánh giá, chúng tôi không chịu trách nhiệm về những nội dung hay sai sót của những số liệu nêu trên.

IV. Chi tiết các chỉ tiêu hoạt động của Quỹ

1. Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ

So với thời điểm thành lập quỹ, Giá trị tài sản ròng của quỹ và Giá trị tài sản ròng của quỹ trên một chứng chỉ quỹ tại ngày 30/6/2021 đã tăng tương ứng 291,30% và 206,66%

Biểu đồ tăng trưởng của Quỹ trong 3 năm gần nhất:



Thay đổi Giá trị Tài sản ròng

Chỉ tiêu	30/06/2021	30/06/2020	Tỷ lệ thay đổi
A	1	2	$3 = \frac{(1)-(2)}{(2)}$
Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ	208.183.649.105	129.790.173.779	60,40%
Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ	30.666	19.083	60,70%

2. Thống kê về nhà đầu tư nắm giữ Chứng chỉ quỹ tại ngày báo cáo (30/06/2021)

Quy mô nắm giữ (Đơn vị)	Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ	Số lượng đơn vị Chứng chỉ quỹ nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
A	1	2	3
Dưới 5000	132	90.658,72	1,34%
Từ 5000 - 10.000	8	54.935,74	0,81%
Từ 10.000 đến 50.000	12	237.418,41	3,50%
Từ 50.000 đến 500.000	2	145.068,42	2,14%
Từ 500.000 trở lên	2	6.260.696,79	92,22%
Tổng cộng	156	6.788.778,08	100,00%

V. Thông tin về triển vọng thị trường

Triển vọng thị trường quý 3 được dự báo phần nào bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Tuy nhiên đã phục hồi hoạt động kinh tế vẫn được kì vọng tích cực khi dịch Covid-19 được kiểm soát và việc tiêm vắc-xin phòng dịch Covid-19 được triển khai phần lớn cho các lực lượng lao động trên cả nước. Phục hồi hoạt động kinh tế và nhu cầu tiêu dùng ở các nền kinh tế trên thế giới tiếp tục đóng góp đáng kể vào tình hình kinh tế vĩ mô Việt Nam các tháng còn lại năm 2021. Nhu cầu tiêu dùng thế giới phục hồi tiếp tục thúc đẩy hoạt động sản xuất và xuất khẩu. Bên cạnh đó, dòng vốn FDI vào Việt Nam tiếp tục được dự báo khả quan. Hoạt động đầu tư hạ tầng được kỳ vọng sẽ được tiếp tục thúc đẩy mạnh hơn trong các tháng cuối năm cũng sẽ tạo động lực phục hồi tăng trưởng kinh tế. Lạm phát được kì vọng vẫn dưới mức lạm phát mục tiêu, giúp Ngân hàng nhà nước giữ nguyên lãi suất điều hành, hỗ trợ phục hồi kinh tế.

Thị trường chứng khoán Việt Nam trong dài hạn được dự báo sẽ vẫn khả quan khi triển vọng kinh tế vĩ mô dài hạn tích cực và thị trường chứng khoán tiếp tục phát triển cả về chất và lượng. Dòng tiền vào thị trường được kỳ vọng sẽ duy trì ở mức tích cực trong bối cảnh lãi suất thấp và tiềm năng nâng hạng của thị trường chứng khoán Việt Nam trong các năm tới. Tuy nhiên, trong ngắn hạn thị trường chứng khoán có khả năng đối mặt với các rủi ro và biến động ngày càng gia tăng, đặc biệt là trong bối cảnh dịch bệnh bùng phát trở lại trong nước cũng như làn sóng dịch bệnh COVID-19 do biến thể mới đang diễn biến phức tạp tại nhiều quốc gia trên thế giới và khả năng thay đổi về chính sách của các nền kinh tế lớn

VI. Thông tin khác

1. Thông tin về nhân sự điều hành quỹ, Ban đại diện quỹ và Ban điều hành Công ty quản lý Quỹ

Tại ngày 30/6/2021, danh sách Ban đại diện quỹ, Ban điều hành Công ty quản lý Quỹ, và nhân sự điều hành quỹ bao gồm:

Tên	Chức vụ	Bằng cấp	Năm tham gia Công ty quản lý Quỹ/Quỹ
Đình Bá Thành	Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ	Cử nhân Kiến trúc	2014
Lê Văn Bé	Thành viên Ban Đại Diện Quỹ	Cử nhân Kinh tế	2014
Đặng Thế Đức	Thành viên Ban Đại Diện Quỹ	Cử nhân Luật	2014
Ngô Thế Triệu	Tổng Giám đốc	Cử nhân Kinh tế, Tài chính Doanh nghiệp và Kinh tế Đối ngoại Thạc sĩ Quản trị Dự án Quốc tế và Quản trị Kinh doanh	2007



Tên	Chức vụ	Bằng cấp	Năm tham gia Công ty quản lý Quỹ/Quỹ
		Thành viên Hiệp hội Phân tích tài chính (CFA)	
Trần Thập Kiều Quân	Trưởng Bộ phận Đầu tư Trái phiếu	Cử nhân Tài chính Quản trị Kinh doanh Thành viên Hiệp hội Phân tích tài chính (CFA)	2006
Nguyễn Thị Bích Thảo	Trưởng Bộ phận Đầu tư Cổ phiếu	Cử nhân Kinh tế Đối ngoại, Thạc sĩ Tài chính Quốc tế Thành viên Hiệp hội Phân tích tài chính (CFA)	2010

2. Thông tin khác

Các số liệu trình bày tại báo cáo này được dựa vào kết quả của Báo cáo tài chính chưa được kiểm toán.

Trong báo cáo này, các chi tiêu không trình bày được hiểu là không áp dụng hoặc số dư bằng không.



Thay mặt Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

Ông Ngô Thế Triệu
Tổng Giám đốc